

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trung, ngày tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định
của UBND huyện, Nghị quyết của Đảng ủy, Nghị quyết của HĐND
xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUẢNG TRUNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 của UBND huyện Quảng Xương về ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, Nghị quyết HĐND huyện về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/ĐU ngày 25/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về phương hướng, nhiệm vụ năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số: 97/NQ-HĐND ngày 30/12/2024 của Hội đồng nhân dân xã Quảng Trung về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025;

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng – Thống kê, Tài chính – Kế toán xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động thực hiện quyết định của UBND huyện, Nghị quyết Đảng ủy, HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Văn phòng UBND, Công chức Tài chính – Kế toán xã, Trưởng các ngành, đơn vị, các thôn và Trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, công chức chuyên môn thuộc UBND xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- UBND huyện (để b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND (để b/c)
- UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp xã;
- Các ngành chuyên môn, Cơ quan, đơn vị;
- Bí thư, trưởng thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đình Ninh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUẢNG TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Quyết định của UBND huyện, Nghị quyết của Đảng ủy,
HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội,
Quốc phòng – an ninh năm 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2025 của
UBND xã Quảng Trung)*

Năm 2025 là năm cuối thực hiện nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025. Trong điều kiện có nhiều thuận lợi, song vẫn còn nhiều khó khăn về thời tiết, dịch bệnh ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, sản xuất của nhân dân trong xã; tuy nhiên, cũng có những điều kiện thuận lợi cơ bản như tình hình an ninh - chính trị ổn định, đã và đang triển khai thực hiện, là động lực thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng và tạo nguồn thu cho phát triển kinh tế - xã hội.

Để tổ chức triển khai thực hiện tốt Quyết định ban hành Kế hoạch hành động của UBND huyện; Nghị quyết của Đảng ủy, Nghị quyết của HĐND xã về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2025; UBND xã yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các ngành, công chức chuyên môn, Trưởng thôn trên địa bàn xã thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương, tập trung chỉ đạo với trách nhiệm cao, sáng tạo, tăng tốc về đích để hoàn thành, hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh năm 2025 mà Kế hoạch hành động của UBND huyện, Nghị quyết của Đảng ủy, Nghị quyết của HĐND xã đã đề ra; đồng thời, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trong Chương trình công tác của UBND xã năm 2025 và các nội dung sau:

A. CHỦ ĐỀ CỦA NĂM 2025

“Đoàn kết trách nhiệm - Sáng tạo hiệu quả - Tăng tốc về đích”

B. MỤC TIÊU, CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VÀ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH.

1. Mục tiêu tổng quát.

Tiếp tục phát huy tiềm năng, lợi thế; chuyển đổi mạnh mẽ cơ cấu kinh tế, đẩy mạnh thu hút đầu tư vào sản xuất, kinh doanh; huy động, khai thác tối đa các nguồn lực để đầu tư xây dựng, nâng cấp kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển; duy trì và nâng cao tiêu chí NTM Kiểu mẫu; nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; đẩy mạnh cải cách hành chính; giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo Quốc phòng – An ninh đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

2, Các chỉ tiêu chủ yếu theo Nghị quyết Đảng ủy, Nghị quyết HĐND xã

a) Về kinh tế

1. Tốc độ tăng giá trị sản xuất đạt từ 8% trở lên, trong đó: Nông, lâm, thủy sản tăng 7%; TTCN- XD tăng 8,5%; Dịch vụ, thương mại tăng 8%.
2. Cơ cấu giá trị sản xuất: Nông Nghiệp, thủy sản chiếm 29,3%; Tiểu thủ công nghiệp và xây dựng chiếm 31,9%; Dịch vụ thương mại chiếm 38,8.
3. Thu nhập bình quân đầu người đạt 85 triệu đồng/người/năm trở lên.
4. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 300 tấn trở lên.
5. Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ tập trung để sản xuất nông nghiệp được ứng dụng công nghệ cao 30ha.
6. Giá trị sản phẩm đất trồng trọt 300 triệu đồng/ha; đất nuôi trồng thủy sản 160 triệu đồng/ha.
7. Tổng đàn gia súc, gia cầm 20.000 con.
8. Sản lượng nuôi trồng, khai thác thủy sản là 180 tấn trở lên.
9. Tỷ lệ tăng thu ngân sách đạt từ 15% trở lên.
10. Số lượng phát triển doanh nghiệp trên địa bàn từ 3 doanh nghiệp trở lên.
11. Diện tích GPMB các dự án khoảng 2 ha.
12. Tổng huy động vốn đầu tư phát triển trên địa bàn 70 tỷ trở lên.
13. Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn được cứng hóa 100%; nâng cấp mở rộng 1 km đường giao thông bằng bê tông nhựa.
14. Tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 98% trở lên.

b) Về văn hóa – xã hội

15. Tốc độ tăng dân số tự nhiên 0,53%, mức giảm sinh 0,01%.
16. Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được tiêm phòng đạt 100%.
17. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 98% trở lên.
18. Hộ nghèo giảm còn 0%, (Trừ đối tượng bảo trợ xã hội, tai nạn rủi ro, bệnh hiểm nghèo), Hộ cận nghèo dưới 2%.
19. Tỷ lệ khu dân cư văn hóa đạt 100%; Tỷ lệ gia đình công nhận gia đình văn hóa đạt 85% trở lên.
20. Tỷ lệ công dân kiểu mẫu đạt 76% trở lên.
21. Tỷ lệ hồ sơ được xử lý trên phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc đạt 100%; Tỷ lệ TTHC giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt 100%.
22. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động là 19,3%.
23. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 82% trở lên.
24. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi) dưới 7,2%.
25. Tỷ lệ nhà ở kiên cố đạt 100%.
26. Số lao động được tạo việc làm trong năm 200 người, trong đó xuất khẩu lao động 30 người trở lên.

c) Về môi trường

27. Tỷ lệ chất thải được thu gom, xử lý đạt 98% trở lên.

28. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%; trong đó tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch đạt 98% trở lên.

d) Về an ninh trật tự

29. Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT: 100%.

3. Các chỉ tiêu giao theo Quyết định số 48/QĐ-UBND, ngày 06/01/2025 của UBND huyện

- Chỉ tiêu sản lượng thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng thực phẩm an toàn: (Lúa, gạo: 650 tấn; rau, quả: 200 tấn; thịt GSGC: 120 tấn; thủy sản: 150 tấn).

- Chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn về thủy sản: 1 chuỗi

- Thu NSNN trên địa bàn xã: 22.007.400.000đ

- Chỉ tiêu giảm nghèo: 7 hộ

- Số lao động được tạo việc làm trong năm: 211 người

+ Số lao động được tạo việc làm trong nước: 181

+ Số lao động đi làm việc ở nước ngoài: 30

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 85,6%

- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động: 17,6%

- Tỷ lệ “Công dân học tập”: 84%

- Tỷ lệ “Gia đình học tập”: 84%

- Tỷ lệ “Dòng họ học tập”: 84%

- Tỷ lệ công dân học tập: 60%

- Tỷ lệ đơn vị học tập: 89%

- Cộng đồng học tập: 89%

- Cộng đồng học tập cấp xã đạt Mức 1

- Tỷ lệ rác thải rắn được thu gom, xử lý đạt 100%

- Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch: 100%

4. Nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành năm 2025

Chỉ đạo rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXIII và các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện các chương trình trọng tâm, khâu đột phá của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; trên cơ sở đó, nghiên cứu, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp để xây dựng định hướng phấn đấu nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Chỉ đạo thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nội dung, kế hoạch, đề án trong Chương trình công tác năm 2025 của UBND xã, Chủ tịch UBND xã.

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để thúc đẩy phát triển toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội năm 2025, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, cần tập trung các nhiệm vụ chủ yếu sau:

Chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, thực hiện tốt công tác GPMB, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công và các dự án đầu tư vốn ngoài ngân sách; tăng giá trị vốn đầu tư phát triển và tăng thu ngân sách trên địa bàn; chú trọng phát triển các loại hình dịch vụ có tiềm năng, lợi thế của xã.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh; rà soát, rút ngắn tối đa thời gian giải quyết các thủ tục hành chính; đẩy mạnh chuyển đổi số.

Đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; trọng tâm là tập trung cao điểm các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng, Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 – 2030, 80 năm ngày thành lập nước; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; chính sách giảm nghèo và chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng.

Đảm bảo tốt Quốc phòng - an ninh, tạo môi trường ổn định, an toàn cho phát triển kinh tế - xã hội. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của UBND xã và vai trò của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành các hoạt động của cơ quan, đơn vị; kịp thời động viên, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc; xử lý nghiêm các trường hợp gây khó khăn, phiền hà, nhũng nhiễu, tiêu cực trong thực thi công vụ; khắc phục tình trạng quan liêu, chủ quan, lơ là, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Đẩy mạnh các hoạt động tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để vụ việc phức tạp phát sinh thành điểm nóng.

C. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1, Nhiệm vụ Khôi kinh tế; công chức ĐC-XD&NN, Công chức ĐC – TN&MT, Công chức Tài chính – kế toán và trưởng thôn.

1.1. Đối với Công chức Địa chính, NN – XD

- Tham mưu đẩy mạnh tích tụ đất đai, sản xuất tập trung, tạo ra sản phẩm hàng hóa có chất lượng, an toàn thực phẩm; hoàn thành phương án chuyển đổi diện tích đồng cỏi Xe Gà sang sản xuất cây con kết hợp; chủ động nạo vét kênh mương đảm bảo phục vụ sản xuất; năng suất lúa phân dậu đạt 60 tạ/ha, thuốc lào đạt 11 tạ/ha; chuyển đổi diện tích đất trồng cây thuốc lào kém hiệu quả sang trồng cây đào, hoa, cây ăn quả; khuyến khích sử dụng phân vi sinh trong sản xuất; cải tạo vườn hộ, xây dựng vườn mẫu theo chuỗi liên kết, phân dậu thu nhập đạt 300 triệu đồng/ha. Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, quản lý chặt chẽ công tác giết mổ, vận chuyển GSGC, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; duy trì tái tạo đàn lợn, mở rộng chăn nuôi gia súc, gia cầm phân dậu đạt 20 nghìn lượt con. Tập trung cải tạo ao đầm, ứng dụng khoa học kỹ thuật, duy trì và xây dựng thành công 1 chuỗi sản xuất cung ứng thủy sản theo tiêu chuẩn VietGap; chú trọng chất lượng con giống,

đa dạng hoá các loại con nuôi, phấn đấu thu nhập đạt 160 triệu đồng/ha; thực hiện phương đấu giá đất do UBND xã quản lý để cho thuê NTTS giai đoạn 2026 – 2030.

- Rà soát, duy trì và nâng cao các tiêu chí NTM kiểu mẫu giai đoạn 2022-2025; duy trì tiêu chí sản phẩm OCOP và tham gia các hội chợ, sàn thương mại điện tử; triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 20-CT/HU, ngày 10/9/2024 của BTV Huyện uỷ về cuộc vận động nhân dân hiến đất để đầu tư cải tạo, nâng cấp chỉnh trang kết cấu hạ tầng, trọng tâm là đường giao thông trên địa bàn xã theo hướng đồng bộ, hiện đại; phối hợp MTTQ, các đoàn thể thực hiện các mô hình Dân vận khéo, duy trì tiêu chí nổi trội về cảnh quan môi trường đảm bảo “sáng – xanh – sạch – đẹp – an toàn” theo hướng văn minh đô thị.

- Tham mưu, tạo điều kiện để các hộ, các doanh nghiệp mở rộng sản xuất kinh doanh; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công, giám sát chặt chẽ chất lượng các công trình khởi công mới, hoàn thành công trình khu nhà 3 tầng 9 phòng và hạng mục PCCC Trường Mầm Non đưa vào sử dụng. Tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng, giải tỏa hành lang ATGT; vận động nhân dân hiến đất, tài sản trên đất, GPMB thi công, mở rộng các tuyến đường GTNT, mương, rãnh thoát nước theo quy hoạch; chỉnh trang nâng cấp tuyến đèn đường chiếu sáng ở khu dân cư theo hướng đô thị.

1.2. Đối với Công chức Địa chính – XD & MT

Tham mưu, phối hợp hoàn thành đo bản đồ số, xây dựng hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai, cấp GCN QSD đất nông nghiệp cho hộ gia đình cá nhân theo kết quả dồn điền đổi thửa năm 2013; lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025, quy hoạch mặt bằng đất ở dân cư, tập trung giải quyết đất ở tồn đọng đối với hồ sơ đủ điều kiện giao đất trái thẩm quyền; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong GPMB đất doanh nghiệp, thi công mở rộng khuôn viên chùa Bồng Hình, mặt bằng quy hoạch đất ở, mặt bằng quy hoạch tái định cư; thiện thiện điều chỉnh bổ sung quy hoạch chung cho phù hợp với điều kiện thực tế địa phương; tăng cường các pháp bảo vệ môi trường, mỗi hộ gia đình phải có một hố thu gom nước thải sinh hoạt; có 98% trở lên hộ gia đình thực hiện thu gom rác thải, chất thải, có công trình hợp vệ sinh và sử dụng nước sinh hoạt tập trung.

1.3. Đối với Công chức Tài chính – Kế toán

Tham mưu và thực hiện quản lý tài chính ngân sách: đẩy mạnh các biện pháp để tăng thu ngân sách từ 15% trở lên so với dự toán HĐND xã giao và đạt chỉ tiêu huyện giao thu ngân sách; quản lý và điều hành thu, chi tài chính theo Luật ngân sách; tiết kiệm chi thường xuyên; tăng cường quản lý thu từ cấp quyền sử dụng đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, phí, lệ phí; đảm bảo chi đầu tư công; sử dụng có hiệu quả tài sản công; quản lý tài chính của thôn đảm bảo đúng luật dân chủ ở cơ sở. Thực hiện phương án quản lý, kinh doanh, khai thác chợ giai đoạn 2025 – 2029; quyết toán các công trình đã hoàn thành theo quy định; hoàn thành chỉ tiêu phát triển 5 doanh nghiệp. Phối hợp tốt với các ngân hàng, các tổ chức tín dụng, tranh thủ

các nguồn vốn vay phục vụ cho nhân dân sản xuất, kinh doanh; đồng thời phối hợp làm tốt công tác thu hồi nợ đến hạn, quá hạn, không để tình trạng nợ quá hạn tồn đọng kéo dài.

2. Nhiệm vụ Khối văn hóa – xã hội; Công chức văn hóa - xã hội, các Trường học; Hội Khuyến học, Trung tâm HTCD; Trạm y tế; đài truyền thanh và các trường thôn.

2.1. Đối với Công chức VHXXH (phụ trách VHXXH-TDTH)

Tham mưu, triển khai thực hiện nâng cao chất lượng, hiệu quả thông tin, tuyên truyền; thực hiện chỉnh trang tuyên truyền trực quan; nâng cao chất lượng hoạt động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 04/7/2024 của BCH Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá về tiếp tục xây dựng, phát triển văn hoá và con người Thanh Hoá trong thời kỳ mới; xây dựng cơ quan đơn vị kiểu mẫu; 100% số thôn giữ vững danh hiệu thôn văn hoá; số hộ đạt gia đình văn hóa 85% trở lên; Quản lý và phát huy tốt giá trị của di tích lịch sử, GPMB trồng tu tôn tạo chùa Bồng Hình; quản lý tốt các hoạt động kinh doanh dịch vụ về văn hóa; tổ chức văn nghệ, thể thao chào mừng Đại hội Đảng bộ xã và Đại hội Đảng các cấp; tổ chức Đại hội TDTH, hoạt động hè và vui tết Trung thu cho thiếu niên nhi đồng.

2.2. Đối với Công chức VHXXH (LĐTB&XH)

Tham mưu, triển khai thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chế độ đối với người có công với cách mạng và các chế độ bảo trợ xã hội, nhất là vào các dịp lễ, tết; rà soát hộ nghèo hàng năm; vận động toàn dân tham gia mua BHYT đạt 98% . Tạo điều kiện vay vốn sản xuất, xuất khẩu lao động nước ngoài 30 người trở lên, giải quyết việc làm, xoá đói, giảm nghèo bền vững. Làm tốt công tác nhân đạo từ thiện chăm lo đến các đối tượng người có công, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện kế hoạch giảm nghèo theo phương pháp đa chiều với chỉ tiêu giao giảm 7 hộ theo Quyết định số 48 của UBND huyện.

2.3. Đối với Hiệu trưởng 3 trường: Tham mưu, tập trung triển khai, thực hiện nâng cao chất lượng dạy và học, huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy và học; duy trì và nâng cao các tiêu chí để giữ vững danh hiệu trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, mức độ 2; có ít nhất 2 trường đạt tiên tiến cấp huyện trở lên.

2.4. Đối với Ban giám đốc Trung tâm HTCD; Hội khuyến học:

Tham mưu, tăng cường vai trò hoạt động trung tâm học tập cộng đồng, phát huy hoạt động của hội Khuyến học, hội Cựu giáo chức đẩy mạnh công tác khuyến học khuyến tài; triển khai có hiệu quả mô hình “Công dân học tập”, phần đầu có 84% số gia đình đạt danh hiệu “Gia đình học tập”, 84% dòng họ đạt danh hiệu “Dòng họ học tập”; Công dân học tập đạt 60%; tỷ lệ đơn vị học tập đạt 89%; Cộng đồng học tập đạt 89%; Trung tâm HTCD xếp loại tốt; Cộng đồng học tập cấp xã đạt Mức 1.

2.5.Đối với Trạm y tế: Tham mưu, nâng cao chất lượng hiệu quả khám chữa bệnh cho nhân dân, thực hiện tốt chương trình tiêm chủng mở rộng, khám và cấp thuốc đầy đủ cho các đối tượng. Tăng cường quản lý nhà nước về hành nghề y tế tư nhân; kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; chăm sóc sức khoẻ sinh sản, bảo vệ bà mẹ và trẻ em; hạn chế người sinh con thứ 3 trở lên ở mức thấp nhất, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 0,53%; duy trì tiêu chí xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế.

3, Nhiệm vụ đối với công chức văn phòng – thống kê, Tư pháp – Hộ tịch, tiếp dân, bộ phận một cửa: Đẩy mạnh cải cách hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả bộ máy hành chính công vụ và giải quyết có hiệu quả các khiếu nại, tố cáo.

3.1. Đối với Văn phòng – Thông kê: Tham mưu, giúp UBND xã theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, công chức chuyên môn thực hiện nhiệm vụ và thực hiện Quy chế làm việc, Chương trình công tác năm 2025 của UBND xã. Tham mưu cho UBND xã xây dựng Chương trình công tác năm 2026, *báo cáo UBND xã trong tháng 12/2025*. Chủ trì, phối hợp với công chức phụ trách bộ phận “một cửa” tiếp tục thực hiện “Chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ”; thực hiện đề án số hóa TTHC tại bộ phận “Một cửa”, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính và nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; hồ sơ toàn trình và hồ sơ 1 phần toàn trình. Nâng cao hiệu quả tiếp dân, tiếp nhận giải quyết đơn thư của công dân và các nhiệm vụ đột xuất đảm bảo kịp thời, không gây dư luận, bức xúc trong nhân dân. Tăng cường thực hiện quy chế phối hợp giữa UBND với MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội; chủ động giải quyết các vụ việc phát sinh, hạn chế tối đa đơn thư khiếu kiện vượt cấp; tập trung rà soát, giải quyết dứt điểm các đơn thư tồn đọng, kéo dài, khắc phục tình trạng chậm trễ trong giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, gây khó khăn, phiền hà, những nhiều, tiêu cực cho tổ chức, công dân.

3.2. Đối với Công chức Tư pháp – Hộ tịch; Phối hợp công chức văn phòng, công chức phụ trách bộ phận “một cửa” và các đơn vị tiếp tục thực hiện “Chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ”; thực hiện đề án số hóa TTHC, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính và nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến. Tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, hoà giải cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026, *báo cáo Chủ tịch UBND xã trong tháng 02/2025*. Xây dựng kế hoạch theo dõi, thi hành pháp luật năm 2025, kế hoạch rà soát văn bản pháp luật năm 2025, *báo cáo Chủ tịch UBND xã trong tháng 03/2025*.

4. Nhiệm vụ đối với lĩnh vực QP-AN: Đảm bảo quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch đảm bảo ANTT Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 – 2030.

4.1.Đối với Ban Chỉ huy quân sự xã: Thực hiện tốt chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nắm chắc tình hình địa bàn, đảm bảo không để xảy ra bị động, bất ngờ,

chủ động xử lý tình huống phát sinh; Tham mưu xây dựng Chỉ thị thực hiện nhiệm vụ Quân sự - Quốc phòng năm 2025, *báo cáo UBND xã trong tháng 01/2025*, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu khám sức khỏe NVQS và giao quân năm 2026.

4.2. Đối với Công an xã: Chủ trì, phối hợp với các Thôn và các đơn vị có liên quan, xây dựng và triển khai các phương án, kế hoạch đảm bảo tốt an ninh, trật tự an toàn xã hội, góp phần tạo môi trường thuận lợi, an toàn, ổn định để nhà đầu tư, doanh nghiệp tin tưởng, an tâm sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn xã, *báo cáo UBND xã trong tháng 01/2025*.

Xây dựng Kế hoạch về triển khai thực hiện công tác đảm bảo ANTT năm 2025, *báo cáo UBND xã trong tháng 01/2025*, phấn đấu 100% các Thôn và xã đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự năm 2025; xây dựng Kế hoạch triển khai công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng và tái hoà nhập cộng đồng, *báo cáo UBND xã trong tháng 3/2025*.

Phối hợp với các thôn thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình, chủ động phát hiện và báo cáo xử lý kịp thời các vụ việc, không để xảy ra điểm nóng, đột xuất, bất ngờ.

D. GIAO CHỈ TIÊU CỤ THỂ CHO CÁC NGÀNH, CÁC THÔN, ĐƠN VỊ VÀ PHÂN CÔNG THEO DÕI KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2025

I. Giao chỉ tiêu cụ thể:

1. Giao chỉ tiêu về lĩnh vực kinh tế (*thu ngân sách xã, phát triển Doanh nghiệp, tỷ lệ nhà ở kiên cố, tỷ lệ đường giao thông được cứng hóa, diện tích giải phóng mặt bằng, Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ tập trung*) tại Phụ lục 01.
2. Giao chỉ tiêu về giảm nghèo, lao động và việc làm tại Phụ lục 02.
3. Giao chỉ tiêu về lĩnh vực giáo dục và khuyến học tại Phụ lục 03.
4. Giao chỉ tiêu về bảo hiểm y tế tại Phụ lục 04.
5. Giao chỉ tiêu về lĩnh vực Y tế - môi trường (*trẻ em bị suy DD tính cân nặng theo tuổi; Tốc độ phát triển dân số; Mức giảm sinh; Tỷ lệ nhà tiêu hợp vệ sinh; Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải rắn, tỷ lệ nước sạch*) tại Phụ lục 05.
6. Giao chỉ tiêu về lĩnh vực văn hóa – Thông tin tại Phụ lục 06.
7. Giao chỉ tiêu về lĩnh vực chuỗi an toàn thực phẩm tại Phụ lục 07.

II. PHÂN CÔNG THEO DÕI KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2025

1. Công chức Địa chính – XD và NN, ĐC –TNMT, Tài chính – kế toán; Tham mưu UBND và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu chủ yếu tại Phụ lục 1, Phụ lục 7. (*bao gồm: Thu ngân sách, phát triển doanh nghiệp, diện tích GPMB các dự án, diện tích đất nông*

nghiệp tích tụ tập trung, Chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn về thủy sản, tỷ lệ nhà ở kiên cố, tỷ lệ đường giao thông được cứng hóa; sản lượng thực phẩm tiêu dùng chủ yếu).

2. Giao công chức VHVH (Phụ trách LĐTB&XH), Tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu chủ yếu tại Phụ lục 2 và phụ lục 04. (bao gồm: *Chỉ tiêu giảm hộ nghèo, lao động được tạo việc làm trong nước, lao động nước ngoài, tỷ lệ LĐ qua đào tạo, Tỷ lệ LĐ NN trong tổng số lao động, tỷ lệ dân số tham gia BHYT*).

3. Giao công chức VHXH (Phụ trách VHTT-TDĐT), Tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu chủ yếu tại Phụ lục 03 và phụ lục 06, (bao gồm: *Khu dân cư văn hóa, gia đình văn hóa; Công nhận lại xã đạt chuẩn văn hóa NTM, Công dân kiểu mẫu, gia đình kiểu mẫu*).

4. Giao cho Hiệu trưởng các trường, công chức văn hóa tuyên truyền, Hội Khuyến học -Trung tâm học tập cộng đồng xã tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc tổ chức thực hiện và báo cáo quả thực hiện chỉ tiêu chủ yếu tại Phụ lục 6 (Bao gồm: *tỷ lệ “Công dân học tập”, “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”; tỷ lệ đơn vị học tập; Cộng đồng học tập; Trung tâm HTCD; Cộng đồng học tập cấp xã*).

5. Giao cho công chức Địa chính – TNMT phối hợp với Trưởng Trạm y tế. Tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo quả thực hiện chỉ tiêu chủ yếu tại Phụ lục 05 (*Tỷ lệ nhà tiêu hợp vệ sinh, thu gom xử lý rác thải rắn, tỷ lệ nước sạch*).

6. Giao cho công chức Văn phòng – thống kê phối hợp với Trạm y tế, Công chức VHXH (LĐTBXH). Tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo quả thực hiện chỉ tiêu chủ yếu tại Phụ lục 05 (*tỷ lệ trẻ tuổi bị suy DD tính cân nặng theo tuổi; Tốc độ phát triển dân số; Mức giảm sinh*).

7. Giao cho Văn phòng – Thông kê: Tham mưu, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, công chức chuyên môn thực hiện nhiệm vụ và thực hiện Quy chế làm việc, Chương trình công tác năm. Chủ trì, phối hợp với công chức phụ trách bộ phận “một cửa” tham mưu thực hiện “Chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ”; công tác cải cách hành chính, tiếp dân; công tác chuyển đổi số.

8. Giao cho Công chức Tư pháp – Hộ tịch, phối hợp công chức văn phòng, công chức phụ trách bộ phận “một cửa” thực hiện “Chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ”; thực hiện đề án số hóa TTHC, tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến; phổ biến giáo dục pháp luật, hoà giải cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

9. Giao cho Ban chỉ huy Quân sự xã, Công an xã tham mưu, theo dõi, kiểm tra thực hiện đảm bảo Quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; không để xảy ra các điểm nóng, đột xuất bất ngờ; xã đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự và phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những mục tiêu, chỉ tiêu, định hướng trong phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 các ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, công chức chuyên môn và trưởng thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân công, phối hợp với UB MTTQ, các đoàn thể cấp xã xây dựng kế hoạch và có giải pháp cụ thể tập trung cao độ, quyết liệt thực hiện, quyết tâm hoàn thành các nhiệm vụ, chú trọng vào các nhiệm vụ, lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm; phân công trách nhiệm đến từng thành viên và chịu trách nhiệm cá nhân để tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

2. Các ngành, Công chức chuyên môn, đơn vị và các thôn tổ chức theo dõi, tổng hợp, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội về UBND xã (qua Công chức Tài chính - Kế toán) theo định kỳ (quý, năm) và báo cáo trước ngày 15 của quý liền sau. Người đứng đầu các khối, cơ quan, đơn vị và công chức, Trưởng thôn phải chịu trách nhiệm trước UBND xã nếu không hoàn thành chỉ tiêu được giao.

3. Giao Văn phòng UBND xã thường xuyên đôn đốc, kiểm tra các ngành, đơn vị, các thôn thực hiện các công việc được giao, đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định và tham mưu đề xuất các tập thể, các nhân, đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ để khen thưởng theo quy định./.

4. Giao công chức Tài chính - Kế toán, Tài chính – Kế hoạch phối hợp văn phòng – thống kê theo dõi, tổng hợp, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với UBND xã./.

ỦY BAN NHÂN XÃ QUẢNG TRUNG

Phụ lục 01:

CÁC CHỈ TIÊU VỀ LĨNH VỰC KINH TẾ NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND huyện, Nghị Quyết của Đảng ủy xã, Nghị Quyết của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025)

STT		QĐ Xã Giao thu NS xã năm 2024 (Nghìn đồng)	Huyện Giao thu NS xã năm 2025 (Nghìn đồng)	Phát triển Doanh Nghiệp mới (DN)	Diện tích GPMB các dự án, (NQ HĐND xã)	Diện tích đất nông nghiệp tích tụ tập trung (ha) (NQ HĐND xã)	Tỷ lệ nhà ở kiên cố (%)	Tỷ lệ đường giao thông được cứng hóa (%)
Chỉ tiêu		12.777.498	22.007.400	5	2ha	30ha	100	100
1	Thôn Ngọc Trà 1	0	0	1	1,5		100	100
2	Thôn Ngọc Trà 2	0	0	1	0,23	30	100	100
3	Thôn Thạch Tiến	0	0	1	0,12		100	100
4	Thôn Lộc Tiến	0	0	1	0		100	100
5	Thôn Dũng	0	0	1	0,15		100	100

ỦY BAN NHÂN XÃ QUẢNG TRUNG

Phụ lục 2:

GIAO CHỈ TIÊU VỀ LAO ĐỘNG, VIỆC LÀM NĂM 2025

Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định UBND huyện, Nghị Quyết của Đảng ủy xã, Nghị Quyết của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024)

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu giảm nghèo (QĐ của UBND huyện)	Tổng số Số lao động được tạo việc làm trong năm (người)			Tỷ lệ LĐ qua đào tạo theo chỉ tiêu huyện giao (%)	Tỷ lệ lao động NN trong tổng lao động (%)
			Tổng số (chỉ tiêu huyện giao)	Số lao động được tạo việc làm trong nước	Số lao động đi làm việc ở nước ngoài		
	Xã	7	211	181	30	85,6%	17,6%
1	Thôn Ngọc Trà 1	3	48	41	7	86%	17,0%
2	Thôn Ngọc Trà 2	1	41	35	6	85,6%	17,8%
3	Thôn Thạch Tiến	1	41	35	6	86%	17,0%
4	Thôn Lộc Tiến	1	47	40	7	85%	18,2%
5	Thôn Dũng	1	34	30	4	85,2%	18%

ỦY BAN NHÂN XÃ QUẢNG TRUNG

Phụ lục 03.

GIAO CHỈ TIÊU VỀ LĨNH VỰC GIÁO DỤC, KHUYẾN HỌC NĂM 2025

(Kèm theo KH hành động thực hiện Quyết định UBND huyện, Nghị Quyết của Đảng ủy xã, Nghị Quyết của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024)

STT	Chỉ tiêu xã; Các thôn và Trường học	Tỷ lệ Gia đình học tập (%)	Tỷ lệ Dòng họ học tập (%)	Tỷ lệ cộng đồng học tập thuộc xã (%)	Tỷ lệ đơn vị học tập (%)	Tỷ lệ công dân học tập (%)	Xếp loại Cộng đồng học tập cấp xã	Xếp loại trung tâm học tập cộng đồng
	Chỉ tiêu	84	84	89	89	60	Mức độ 1	Tốt
1	Thôn Ngọc Trà 1	84	84	89	89	60		
2	Thôn Ngọc Trà 2	84	84	89	89	60		
3	Thôn Thạch Tiến	84	84	89	89	60		
4	Thôn Lộc Tiến	84	84	89	89	60		
5	Thôn Dũng	84	84	89	89	60		
6	Trường THCS				89			
7	Trường tiểu học				89			
8	Trường Mầm non				89			

ỦY BAN NHÂN XÃ QUẢNG TRUNG

Phụ lục 04:

CHỈ TIÊU TỶ LỆ DÂN SỐ THAM GIA BHYT

Kèm theo KH hành động thực hiện Quyết định UBND huyện, Nghị Quyết của Đảng ủy xã, Nghị Quyết của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025)

T T	Đơn vị (Thôn)	Dự kiến Dân số năm 2024	Dự kiến dân số tham gia BHYT	Giao tỷ lệ dân số tham gia BHYT (TheoNQ của HĐND xã)	Giao tỷ lệ dân số tham gia BHYT (Theo QĐ của UBND huyện)
Chỉ tiêu huyện và xã giao		6.149	6.026	98	96
1	Thôn Ngọc Trà 1	1.349	1.322	98	96
2	Thôn Ngọc Trà 2	1.213	1.189	98	96
3	Thôn Thạch Tiến	1.192	1.168	98	96
4	Thôn Lộc Tiến	1.578	1.546	98	96
5	Thôn Dũng	817	801	98	96

ỦY BAN NHÂN XÃ QUẢNG TRUNG

Phụ lục 5:

CHỈ TIÊU Y TẾ, MÔI TRƯỜNG NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định UBND huyện, Nghị Quyết của Đảng ủy xã, Nghị Quyết của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025)

STT	Đơn vị	Tỷ lệ trẻ em <5 tuổi bị suy DD tính cân nặng theo tuổi (%)	Tốc độ phát triển dân số (theo NQ HĐND xã) (%)	Mức giảm sinh (%)	Nhà tiêu hợp vệ sinh đạt tỷ lệ (theo NQ HĐND xã) (%)	Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải rắn (%)	Tỷ lệ nước hợp vệ sinh	Tỷ lệ nước sạch (theo chỉ tiêu huyện giao) (%)
I	Giao chỉ tiêu	7,28	0,53	0,01	98	100	100	100
1	Thôn Ngọc Trà 1	7,28	0,53	0,01	98	100	100	100
2	Thôn Ngọc Trà 2	7,28	0,53	0,01	98	100	100	100
3	Thôn Thạch Tiến	7,28	0,53	0,01	98	100	100	100
4	Thôn Lộc Tiến	7,28	0,53	0,01	98	100	100	100
5	Thôn Dững	7,28	0,53	0,01	98	100	100	100

ỦY BAN NHÂN XÃ QUẢNG TRUNG

Phụ lục 6:

GIAO CHỈ TIÊU LĨNH VỰC VĂN HÓA – THÔNG TIN NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định UBND huyện, Nghị Quyết của Đảng ủy xã, Nghị Quyết của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025)

ST T	Khu dân cư	Khu dân cư văn hóa (Theo ND 86/2024/ND –CP)			Gia đình Văn hóa văn hóa (Theo ND 86/2024ND - CP			Công dân kiểu mẫu (NQ- HĐND xã) Tỷ lệ (%)	Gia đình kiểu mẫu (Theo NQ – HĐND xã) (%)	Công nhận lại xã đạt chuẩn văn hóa NTM
		Tổng số	Đăng ký công nhận	Tỷ lệ (%)	Tổng số hộ	Số đăng ký công nhận	Tỷ lệ (%)			
Tổng cộng		5	5	100	1.634	1.390	85	76	71	1
1	Thôn Ngọc Trà 1	x	x		417	355	85	76	71	
2	Thôn Ngọc Trà 2	x	x		315	268	85	76	71	
3	Thôn Dũng	x	x		182	155	85	76	71	
4	Thôn Lộc Tiến	x	x		379	322	85	76	71	
5	Thôn Thạch Tiến	x	x		341	290	85	76	71	

ỦY BAN NHÂN XÃ QUẢNG TRUNG

PHỤ LỤC 07: CHỈ TIÊU CHUỖI VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM

(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định UBND huyện, Nghị Quyết của Đảng ủy xã, Nghị Quyết của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025)

STT	Đơn vị	Giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2025							
		Chỉ tiêu sản lượng thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng thực phẩm an toàn (tấn)				Chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn (Chuỗi)			
		Lúa, gạo	Rau, quả	Thịt gia súc, gia cầm	Thủy sản	Lúa, gạo	Rau, quả	Thịt gia súc, gia cầm	Thủy sản
I	xã	650	120	150	150				1
1	Thôn Ngọc Trà 1	150	30	35	30				
2	Thôn Ngọc Trà 2	120	30	35	40				
3	Thôn Lộc Tiến	150	20	30	40				X
4	Thôn Thạch Tiến	150	22	30	20				
5	Thôn Dũng	80	18	20	30				